BỘ XÂY DỰNG
**VIỆN VẬT LIỆU XÂY DỰNG**
Số: 65/QĐCN-VLXD

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 10 tháng 04 năm 2023*

# QUYẾT ĐỊNH

*V/v: Chứng nhận chất lượng sản phẩm*

---

## VIỆN TRƯỞNG VIỆN VẬT LIỆU XÂY DỰNG

*Căn cứ Điều 52 của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ban hành ngày 30/6/2006;*

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Viện Vật liệu xây dựng;*

*Căn cứ yêu cầu của tiêu chuẩn ASTM C645-18;*

*Căn cứ Kết quả thẩm tra hồ sơ đánh giá giám sát năm 2023 và yêu cầu của Công ty;*

*Xét đề nghị của Giám đốc Văn phòng chứng nhận.*

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Cấp lại Giấy Chứng nhận hợp chuẩn mã số **14/2022/DNSX-VLXD** cho sản phẩm:

**HỆ KHUNG VÁCH NGĂN KIM LOẠI**

Được sản xuất bởi: **CÔNG TY TNHH KNAUF VIỆT NAM**

Địa chỉ trụ sở chính: Khu đất CN4.4A, Khu công nghiệp Đình Vũ, thuộc Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành Phố Hải Phòng, Việt Nam.

Địa chỉ CSSX: Lô B3a, Khu Công nghiệp Hiệp Phước, Xã Hiệp Phước, Huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

**Phù hợp với Tiêu chuẩn ASTM C645-18**

***"Standard Specification for Nonstructural Steel Framing Members"***

**Điều 2.** Công ty TNHH Knauf Việt Nam phải đảm bảo duy trì và cải tiến chất lượng sản phẩm đáp ứng các yêu cầu của Tiêu chuẩn ASTM C645-18 trong quá trình sản xuất. Công ty được phép sử dụng dấu chất lượng trên các sản phẩm đã chứng nhận.

**Điều 3.** Giấy Chứng nhận và dấu hợp chuẩn có hiệu lực **đến 26/01/2025**. Trong thời gian hiệu lực của Giấy Chứng nhận, Công ty chịu sự đánh giá giám sát định kỳ 12 tháng/ lần.

**VIỆN VẬT LIỆU XÂY DỰNG**

VIỆN VẬT LIỆU XÂY DỰNG

PHÓ VIỆN TRƯỞNG

Nguyễn Văn Huynh

**Nơi nhận:**
- Công ty TNHH Kanuf Việt Nam;
- Lưu VPCN; Hồ sơ đánh giá.

**DANH SÁCH TÊN VÀ NHÃN HIỆU SẢN PHẨM**

**HỆ KHUNG VÁCH NGĂN KIM LOẠI**

**Được sản xuất bởi Công ty TNHHH Knauf Việt Nam**

*(Kèm theo Quyết định số 65/QĐCN-VLXD ngày 10/04/2023 của Viện Vật Liệu Xây Dựng về việc chứng nhận chất lượng sản phẩm)*

| TT | Tên sản phẩm | Nhãn hiệu |
|---|---|---|
| 1 | Hệ khung vách Suprawall 51 | Knauf |
| 2 | Hệ khung vách Suprawall 64 | Knauf |
| 3 | Hệ khung vách Suprawall 76 | Knauf |
| 4 | Hệ khung vách Suprawall 92 | Knauf |
| 5 | Hệ khung vách Suprawall 102 | Knauf |
| 6 | Hệ khung vách Suprawall 150 | Knauf |